

Số: 07/2018/TT-BKHHCN

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2018

## THÔNG TƯ

Ban hành Sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHHCN

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Tương thích điện từ đối với thiết bị điện và  
điện tử gia dụng và các mục đích tương tự

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP.HCM

**ĐẾN** Số: 71  
Ngày: 30/7/2018  
Chuyển: .....  
Ưu hồ sơ số .....  
Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;  
Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy  
chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của  
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ  
Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường  
Chất lượng và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Sửa đổi 1:2018 QCVN  
9:2012/BKHHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết  
bị điện và điện tử và mục đích tương tự.

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này Sửa đổi 1:2018 QCVN  
9:2012/BKHHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết  
bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích tương tự (sau đây viết tắt là quy  
chuẩn).

**Điều 2.** Lộ trình áp dụng đối với các thiết bị điện, điện tử quy định tại Quy  
chuẩn này như sau:

1. Máy sấy tóc: kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2019 phải đáp ứng các yêu cầu  
quy định tại Quy chuẩn này trước khi lưu thông trên thị trường;

2. Máy xay sinh tố, máy ép trái cây, máy xay thịt, máy đánh trứng: kể từ  
ngày 01 tháng 7 năm 2020 phải đáp ứng các yêu cầu quy định tại Quy chuẩn này  
trước khi lưu thông trên thị trường;

3. Lò vi sóng (kể cả loại kết hợp), bếp điện (bao gồm bếp điện từ): kể từ  
ngày 01 tháng 7 năm 2021 phải đáp ứng các yêu cầu quy định tại Quy chuẩn này  
trước khi lưu thông trên thị trường;

**Điều 3.** Khuyến khích tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu

các thiết bị điện và điện tử gia dụng áp dụng quy chuẩn này và thực hiện công bố hợp quy trước thời hạn có hiệu lực quy định tại Điều 2 Thông tư này.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018.

2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thiết bị điện và điện tử tương ứng quy định tại Điều 2 Thông tư này chuẩn bị yêu cầu kỹ thuật cần thiết để áp dụng các quy định của Sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành đến trước thời điểm quy định tại Điều 2 Thông tư này.

3. Thiết bị điện và điện tử đã được sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu trước thời điểm tương ứng quy định tại Điều 2 Thông tư này được tiếp tục lưu thông trên thị trường nhưng không quá 06 tháng (sáu tháng) kể từ thời điểm quy định tại Điều 2 Thông tư này.

4. Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn và triển khai thực hiện Thông tư này.

5. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn hoặc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

6. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng CP (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Lưu: VT, TĐC.

*[Handwritten signature]*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Văn Tùng**



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**SỬA ĐỔI 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN**

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA  
VỀ TƯƠNG THÍCH ĐIỆN TỪ ĐỐI VỚI THIẾT BỊ ĐIỆN VÀ  
ĐIỆN TỬ GIA DỤNG VÀ CÁC MỤC ĐÍCH TƯƠNG TỰ**

*National technical regulation on  
electromagnetic compatibility for household and similar electrical  
and electronic equipment*

**HÀ NỘI – 2018**

**Lời nói đầu**

Sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN sửa đổi, bổ sung một số quy định của QCVN 9:2012/BKHCN.

Sửa đổi 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN do Ban soạn thảo dự thảo sửa đổi Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Tương thích điện từ đối với thiết bị điện, điện tử biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trình duyệt và được ban hành theo Thông tư số 07/2018/TT-BKHCN ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA  
VỀ TƯƠNG THÍCH ĐIỆN TỪ ĐỐI VỚI THIẾT BỊ ĐIỆN VÀ ĐIỆN TỬ  
GIA DỤNG VÀ CÁC MỤC ĐÍCH TƯƠNG TỰ  
SỬA ĐỔI 1:2018**

*National technical regulation on electromagnetic compatibility for household  
and similar electrical and electronic equipment*

**Amendment 1:2018**

**1. QUY ĐỊNH CHUNG**

**Bổ sung Mục 1.1a như sau:**

“1.1a Quy chuẩn này không áp dụng cho thiết bị điện, điện tử sử dụng nguồn điện ba pha.”

**2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

**Bổ sung các Mục 2.1.3, Mục 2.1.4, Mục 2.1.5 như sau:**

“2.1.3. Máy sấy tóc, máy xay thịt, máy xay sinh tố, máy ép trái cây, máy đánh trứng theo TCVN 7492-1:2010 (CISPR 14-1:2009) Tương thích điện từ - Yêu cầu đối với thiết bị điện gia dụng, dụng cụ điện và các thiết bị tương tự - Phần 1: Phát xạ.

2.1.4 Lò vi sóng (kể cả loại kết hợp) theo TCVN 6988:2006 (CISPR 11:2004) *Thiết bị tần số radio dùng trong công nghiệp, nghiên cứu khoa học và y tế (ISM). Đặc tính nhiễu điện từ. Giới hạn và phương pháp đo.*

2.1.5 Bếp điện (bao gồm bếp điện từ) theo CISPR 14-1:2016 *Electromagnetic compatibility - Requirements for household appliances, electric tools and similar apparatus - Part 1: Emission* (Tương thích điện từ - Yêu cầu đối với thiết bị điện gia dụng, dụng cụ điện và các thiết bị tương tự - Phần 1: Phát xạ).

**3. YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ**

**3.1. Sửa đổi các Mục 3.1, Mục 3.2, Mục 3.3 như sau:**

**“3.1. Điều kiện lưu thông trên thị trường**

Các thiết bị điện và điện tử sản xuất trong nước, kinh doanh và nhập khẩu khi lưu thông trên thị trường phải có nhãn hàng hoá theo quy định của pháp luật về

## SỬA ĐỔI 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN

nhãn hàng hoá; phải thực hiện công bố hợp quy, mang dấu hợp quy (dấu CR) và chịu sự kiểm tra trên thị trường của cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

### 3.2. Công bố hợp quy về EMC

3.2.1 Việc công bố hợp quy phải dựa vào kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận đã đăng ký lĩnh vực hoạt động theo quy định tại Nghị định 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp (sau đây gọi là Nghị định 107/2016/NĐ-CP) hoặc được thừa nhận theo quy định của Thông tư 27/2007/TT-BKHCN ngày 31/10/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn việc ký kết và thực hiện các Hiệp định và Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau kết quả đánh giá sự phù hợp (sau đây gọi là Thông tư 27/2007/TT-BKHCN).

#### 3.2.2. Chứng nhận hợp quy

a) Việc chứng nhận thực hiện theo phương thức 1 (thử nghiệm mẫu điển hình) quy định trong Phụ lục II của Thông tư 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật (sau đây gọi là Thông tư 28/2012/TT-BKHCN) và Thông tư 02/2017/BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN (sau đây gọi là Thông tư 02/2017/TT-BKHCN).

b) Thử nghiệm phục vụ việc chứng nhận phải được thực hiện bởi tổ chức thử nghiệm đã đăng ký lĩnh vực hoạt động theo quy định của Nghị định 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 hoặc được thừa nhận quy định của Thông tư 27/2007/TT-BKHCN. Phạm vi thử nghiệm của tổ chức thử nghiệm phải đáp ứng các yêu cầu quy định của Quy chuẩn này.

c) Hiệu lực của Giấy chứng nhận hợp quy có giá trị không quá 3 năm.

#### 3.2.3. Sử dụng dấu hợp quy

Dấu hợp quy phải tuân thủ theo khoản 2 Điều 4 của "Quy định về chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy và công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy" ban hành

kèm theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN.

### **3.3. Trình tự, thủ tục và hồ sơ công bố hợp quy**

Trình tự, thủ tục và hồ sơ công bố hợp quy đối với thiết bị điện, điện tử sản xuất trong nước và nhập khẩu thực hiện theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN và Thông tư 02/2017/TT-BKHCN.

## **4. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

**Sửa đổi các Mục 4.1, Mục 4.2 như sau:**

### **" Mục 4.1. Trách nhiệm của doanh nghiệp**

Doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thiết bị điện và điện tử phải bảo đảm chất lượng theo quy định có liên quan của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Doanh nghiệp sản xuất và nhập khẩu thiết bị điện, điện tử phải bảo đảm giới hạn nhiễu điện từ theo quy định kỹ thuật tại Điều 2, thực hiện các quy định về quản lý tại Điều 3 của Quy chuẩn này.

Doanh nghiệp phải có trách nhiệm cung cấp các bằng chứng khi có yêu cầu hoặc được kiểm tra theo các quy định đối với hàng hóa lưu thông trên thị trường.

Trong thời gian hiệu lực của giấy chứng nhận hợp quy, doanh nghiệp có thiết bị điện và điện tử đã được chứng nhận hợp quy phải kịp thời thông báo bằng văn bản đến tổ chức chứng nhận hợp quy về những thay đổi của các bộ phận liên quan đến EMC của các thiết bị điện và điện tử đã được chứng nhận hợp quy.

Doanh nghiệp phải lưu trữ hồ sơ không ít hơn 6 năm kể từ ngày sản phẩm cuối cùng của kiểu, loại đã công bố hợp quy được xuất xưởng (đối với thiết bị điện, điện tử sản xuất trong nước) hoặc được nhập khẩu (đối với thiết bị điện, điện tử nhập khẩu).

### **4.2. Trách nhiệm của tổ chức chứng nhận hợp quy**

Tổ chức chứng nhận hợp quy phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Nghị định 107/2016/NĐ-CP.

## SỬA ĐỔI 1:2018 QCVN 9:2012/BKHCN

Tổ chức chứng nhận hợp quy phải tiếp nhận và xử lý thông báo của doanh nghiệp về thay đổi của sản phẩm hàng hóa liên quan đến EMC.

Tổ chức chứng nhận hợp quy phải lưu hồ sơ chứng nhận không ít hơn 6 năm kể từ ngày hết hạn hiệu lực của giấy chứng nhận hợp quy.

### PHỤ LỤC

Danh mục các thiết bị điện và điện tử thuộc phạm vi điều chỉnh của QCVN 9

Bổ sung PHỤ LỤC 1 như sau:

Danh mục các thiết bị điện và điện tử

TT	Các thiết bị điện, điện tử phải phù hợp QCVN	Yêu cầu kỹ thuật	Thời điểm bắt buộc áp dụng
1	Máy sấy tóc	TCVN 7492-1:2010 (CISPR 14-1:2009)	01/09/2019
2	Máy xay sinh tố, máy xay thịt, máy ép trái cây, máy đánh trứng	TCVN 7492-1:2010 (CISPR 14-1:2009)	01/7/2020
3	Lò vi sóng (kể cả loại kết hợp)	TCVN 6988:2006 (CISPR 11:2004)	01/07/2021
4	Bếp điện (bao gồm bếp điện từ)	CISPR 14-1:2016	01/07/2021



*phc. A. Dương lược vụ  
C. Hải Anh xử lý  
C. Tuyết*

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *2161* /BKHCN-TCCB

V/v góp ý về việc phê duyệt Danh mục  
và Phương án chuyên các đơn vị sự  
nghiệp công lập thuộc Tỉnh Thừa Thiên  
Huế thành công ty cổ phần

Hà Nội, ngày *16* tháng 7 năm 2018

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA	
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG	
Ngày	<i>19/7</i>
Đến	<i>5.162</i>
Đến	<i>19/7</i>
Đến	<i>TCCB</i>
Đến	<i>Sao LĐT</i>
Đến	<i>Sao gửi Sở</i>
Đến	<i>Chợ</i>
Đến	<i>19/7</i>
Đến	<i>19/7</i>

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Phúc đáp Công văn số 6263/VPCP-ĐMDN ngày 04/7/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc lấy ý kiến góp ý về việc phê duyệt Danh mục và Phương án chuyên các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Tỉnh Thừa Thiên Huế thành công ty cổ phần, Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến đối với việc chuyên Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế thành công ty cổ phần như sau:

1. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế (sau đây gọi tắt là Trung tâm) đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định cơ chế tài chính thực hiện theo khoản 3 Điều 4 Nghị định số 115/2005/NĐ-CP (được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên theo nhiệm vụ được giao) tại Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thành lập Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số Nghị định số 54/2016/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập thay thế Nghị định số 115/2005/NĐ-CP, Trung tâm được giao tự đảm bảo chi thường xuyên giai đoạn 2018-2020 theo Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt phương án tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

Trung tâm là chủ đầu tư của “Dự án đầu tư tăng cường khả năng kiểm định, thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa cho Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn đo lường chất lượng” với tổng mức đầu tư 28.540.000.000 đồng, sử dụng vốn ngân sách nhà nước (Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 31/10/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt dự án đầu tư tăng cường khả năng kiểm định, thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa cho Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh và Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 07/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án

đầu tư tăng cường khả năng kiểm định, thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa cho Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng). Dự án đầu tư sẽ được hoàn thành vào năm 2019 (theo Tờ trình số 2595/TTr-UBND ngày 17/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế).

2. Về Phương án tiếp tục cung cấp dịch vụ với chất lượng tốt sau khi chuyển Trung tâm thành công ty cổ phần (Điều 2 Quyết định số 31/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí, danh mục ngành, lĩnh vực thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần): đề nghị cần bảo đảm các hoạt động, dịch vụ đang triển khai được tiếp tục thực hiện tốt, đặc biệt là các hoạt động, dịch vụ sau:

- Hoạt động “Tổ chức thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo” theo báo cáo tại khoản a mục 6 Tờ trình số 4395/TTr-UBND ngày 21/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (dịch vụ sự nghiệp công số 5 mục IV Lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tại Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, ban hành theo Quyết định số 2099/QĐ-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ);

- Hoạt động “Thực hiện các hoạt động giám định, chứng nhận” theo báo cáo tại khoản a mục 6 Tờ trình số 4395/TTr-UBND ngày 21/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (dịch vụ sự nghiệp công số 6 mục IV Lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tại Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, ban hành theo Quyết định số 2099/QĐ-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ);

- Các hoạt động giám định, thử nghiệm, kiểm định, đo lường, khảo sát, phân tích, bảo quản mẫu, v.v... phục vụ quản lý nhà nước trong công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, bảo đảm tính khách quan, không vì mục đích vụ lợi (thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017 định hướng đến năm 2020; Nghị định số 27/2017/NĐ-CP ngày 15/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 213/2013/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra chuyên ngành khoa học và công nghệ);

- Trách nhiệm là tổ chức được chỉ định thực hiện kiểm định đối chứng

công tơ điện và đồng hồ nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế trong thời gian đến 30/01/2020 (Quyết định số 114/QĐ-TĐC và Quyết định số 115/QĐ-TĐC cùng ngày 19/01/2017 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng);

- Các dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm, v.v... đòi hỏi phải đầu tư cơ sở vật chất, nhân lực kỹ thuật trình độ tương đối cao, không đem lại nhiều lợi nhuận mà tư nhân không thực hiện;

- Phương án sử dụng, vận hành, duy tu cơ sở vật chất, trang thiết bị được trang bị từ “Dự án đầu tư tăng cường khả năng kiểm định, thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa cho Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng” sau khi hoàn thành dự án đầu tư vào năm 2019 (trường hợp cơ sở vật chất, trang thiết bị nêu trên không nằm trong phần cổ phần hóa của Trung tâm).

3. Về phương án chuyển đổi: Theo đề xuất, Trung tâm dự kiến sẽ chuyển đổi thành công ty cổ phần mà Nhà nước không nắm cổ phần chi phối (Nhà nước giữ dưới 50% vốn Điều lệ hoặc không nắm giữ cổ phần). Đề nghị bổ sung thông tin cụ thể về cơ sở vật chất, trang thiết bị của Trung tâm (trong đó nêu rõ cơ sở vật chất, trang thiết bị thụ hưởng từ “Dự án đầu tư tăng cường khả năng kiểm định, thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa cho Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng”) để làm căn cứ xác định phương án chuyển đổi Trung tâm thành công ty cổ phần, xác định tỷ lệ vốn Điều lệ, cổ phần do Nhà nước nắm giữ.

4. Về thời gian thực hiện chuyển đổi: Đề nghị xem xét thời gian thực hiện chuyển đổi dựa trên cơ sở thời điểm hoàn thành “Dự án đầu tư tăng cường khả năng kiểm định, thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa cho Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn đo lường chất lượng” (năm 2019) và Phương án tiếp tục cung cấp dịch vụ với chất lượng tốt sau khi chuyển đổi Trung tâm thành công ty cổ phần được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

#### 5. Vai trò của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng

Hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng mang tính kỹ thuật đặc thù, luôn phải có sự gắn kết giữa chức năng quản lý nhà nước và chức năng phục vụ quản lý nhà nước. Đơn cử như: hoạt động kiểm tra nhà nước về đo lường thì không thể kiểm tra bằng hình thức nào khác ngoài việc sử dụng công cụ, thiết bị về đo lường; hoạt động thanh tra chuyên ngành về chất lượng sản phẩm, hàng hóa không thể đưa ra kết luận thanh tra nếu không có hoạt động thử nghiệm, kiểm nghiệm, giám định,... Vì vậy, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng được thành lập để thực hiện chức năng trực tiếp phục vụ quản lý nhà nước, bảo đảm cung cấp

các dịch vụ kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng một cách khách quan, hiệu lực, hiệu quả.

Trong giai đoạn hiện nay, căn cứ các văn bản pháp luật hiện hành và thực tiễn quản lý, Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đang triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động chủ yếu như sau: Các dịch vụ công lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước (Quyết định số 2099/QĐ-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ); Các hoạt động giám định, thử nghiệm, kiểm định, đo lường, khảo sát, phân tích, bảo quản mẫu, v.v... phục vụ quản lý nhà nước trong công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, bảo đảm tính khách quan, không vì mục đích vụ lợi (thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017 định hướng đến năm 2020; Nghị định số 27/2017/NĐ-CP ngày 15/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 213/2013/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra chuyên ngành khoa học và công nghệ); Các dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm, v.v... đòi hỏi phải đầu tư cơ sở vật chất, nhân lực kỹ thuật trình độ tương đối cao, không đem lại nhiều lợi nhuận mà tư nhân không thực hiện; Các hoạt động kỹ thuật phục vụ quản lý nhà nước trong việc kiểm soát hoạt động dịch vụ về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

Như vậy, Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được cơ cấu là **đơn vị cơ hữu, không thể khuyết thiếu** trong cơ cấu tổ chức của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, thực hiện vai trò là đơn vị chuyên môn kỹ thuật chuyên ngành, trực tiếp phục vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng, bảo đảm tính hiệu lực, hiệu quả, khách quan của công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trường hợp cổ phần hóa Trung tâm thành doanh nghiệp cổ phần có thể phát sinh việc thành lập tổ chức sự nghiệp mới trực thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng để trực tiếp phục vụ quản lý nhà nước.

6. Xét vai trò trực tiếp phục vụ quản lý nhà nước chuyên ngành của Trung tâm, Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị không đưa tên Trung tâm vào danh mục đơn vị sự nghiệp công lập chuyển thành công ty cổ phần giai đoạn 2018-

2020 của tỉnh Thừa Thiên Huế để bảo đảm thực hiện chức năng phục vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng tại địa phương.

Trên đây là ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Danh mục và Phương án chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần thuộc Tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2018-2020.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Trần Văn Tùng;
- Tổng cục TĐC;
- Vụ PTKHCN địa phương;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.



**KI. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

*Trần Văn Tùng*

**Trần Văn Tùng**

150 km<sup>2</sup>